TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 238/2026/HC-PT Ngày 20 tháng 3 năm 2026 V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Cường

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Lê Công T - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 326/2025/TLPT-HC ngày 19 tháng 11 năm 2025 về: *"*Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất*"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 498/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 252/2026/QĐXX-PT ngày 02 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1957; địa chỉ cư trú: Số G Y, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người khởi kiện: Ông Phan Văn N, là Luật sư của Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; địa chỉ: Lầu A, số A N, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H; địa chỉ: Số H L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh; có văn bản xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T1, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Thành T2, chức vụ: Chuyên viên và ông Tô Văn T3, chức vụ: Phó Giám đốc Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; cùng có mặt.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B; địa chỉ: Số D đường số A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Lê Đình C, chức vụ: Trưởng phòng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Minh H, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: 4 L, khu phố G, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Kim O là Người khởi kiện trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Kim O trình bày:

Ngày 30/6/2022, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 2854/QĐ-UBND thu hồi diện tích 92,7m^2 đất ở thuộc một phần thửa đất số 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B. Ngày 08/12/2022, Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định 6312/QĐ-UBND điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về thu hồi 89,9m^2 đất do bà Nguyễn Thị Kim O sử dụng thuộc một phần thửa đất 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B. Vị trí, diện tích, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo Bản đồ hiện trạng vị trí đất số 18/AD do Công ty TNHH T6 Đ lập ngày 08 tháng 01 năm 2020. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 6318/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ bà Nguyễn Thị Kim O với tổng số tiền là 441.212.000 đồng. Không đồng ý với các quyết định của Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bà Nguyễn Thị Kim O khiếu nại.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5125/QĐ-UBND ngày 27/6/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B giữ nguyên Quyết định số 6318/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Bà O tiếp tục khiếu nại.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 5715/QĐ-UBND ngày 09/12/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5125/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B.

Không đồng ý với cách giải quyết trên, bà Nguyễn Thị Kim O khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, Quyết định số 6312/QĐ-UBND ngày 08/12/2022, Quyết định số 6318/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Ủy ban nhân dân quận B; hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 5125/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Quyết định giải quyết khiếu nại số 5715/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H; yêu cầu được bố trí tái định cư bằng đất nền theo hướng bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ.

- *Người bị kiện trình bày:*

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00156 được Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 6/3/2008 thì ông Võ Hoàng L - bà Huỳnh Thị Thùy T4 có quyền sử dụng 100m^2 đất với mục đích sử dụng trồng lúa, thuộc thửa 305, tờ bản đồ số 127 (TL2005), đường số F, khu phố E, phường B, quận B, được cập nhật biến động sang tên ông Trần Minh H ngày 04/6/2008. Trong thời gian này, Dự án nâng cấp mở rộng đường số F, phường B B năm 2007-2008 được thực hiện theo chủ trương "Nhà nước và nhân dân cùng làm, trong đó người dân hiến đất, Nhà nước đầu tư hạ tầng". Tuy nhiên, tại thời điểm mở rộng đường số F, hộ ông Trần Minh H hiến đất làm đường được Ủy ban nhân dân phường B B ban hành Thông báo số 899/UBND ngày 08/7/2008 về việc chấp thuận cho hộ ông H được xây dựng nhà tạm (Kiốt) do đất bị ảnh hưởng trong Dự án nâng cấp mở rộng đường số F, khu phố E, phường B B. Ngày 21/02/2011, ông H chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất trên cho bà Nguyễn Thị Kim O.

Ngày 13/9/2022, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 4192/QĐ-UBND về điều chỉnh toạ độ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H00156/BÌNH HƯNG HOÀ B do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 06/3/2008, đính kèm bản vẽ sơ đồ nhà đất *(trong đó thể hiện đất là 89,9m^2; 10,1m^2 đất hiện trạng thuộc đường số F, phường B B)*.

Thực hiện Dự án đầu tư công trình xây dựng mới Trường Tiểu học H1, phường B, quận B theo Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận B, ngày 08 tháng 12 năm 2022 Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 6312/QĐ-UBND điều chỉnh một phần nội dung của Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về thu hồi phần đất do ông (bà) Nguyễn Thị Kim O sử dụng để thực hiện dự án, trong đó diện tích đất thu hồi là

89,9m^2 thuộc một phần thửa 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B, quận B (theo tài liệu 02/CT-UB) tương ứng một phần thửa 305, tờ bản đồ số 127 (TL-2005) Bộ địa chính phường B, quận B. Vị trí, diện tích, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo Bản đồ hiện trạng vị trí đất số 18/AD do Công ty TNHH T6 Đ lập ngày 08/01/2020. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 6318/QĐ-UBND về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 2148/PA-HĐBT ngày 08/2/2022 đối với phần nhà, đất của ông (bà) Nguyễn Thị Kim O bị ảnh hưởng trong dự án, thay thế Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ số 2875/QĐ-UBND ngày 30/6/2022.

Việc bồi thường, hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Vì vậy, đề nghị Tòa án xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim O

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 498/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim O đề nghị:

Hủy Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận B về thu hồi đất do bà Nguyễn Thị Kim O sử dụng để thực hiện dự án đầu tư công trình xây dựng mới trường tiểu học H1.

Hủy Quyết định số 6312/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Ủy ban nhân dân Quận B về điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022.

Hủy Quyết định số 6318/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND Quận B về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với bà Nguyễn Thị Kim O.

Hủy Quyết định số 5125/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc giải quyết khiếu nại.

Hủy Quyết định số 5715/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc giải quyết khiếu nại.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà O về việc yêu cầu hủy Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận B về phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án đầu tư công trình xây dựng mới trường tiểu học H1 và buộc Ủy ban nhân dân quận B có trách nhiệm chi trả tiền thuê nhà là 52.000.0000 đồng tính từ ngày 01/7/2024 đến ngày 01/8/2025 do ảnh hưởng trực tiếp không được bố trí tái định cư theo đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, bà Nguyễn Thị Kim O kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông bà Nguyễn Thị Kim O đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo đúng quy định pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người khởi kiện trình bày quan điểm:

Diện tích 92,7m^2 đất ở thuộc một phần thửa đất số 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B có nguồn gốc do ông Trần Minh H nhận chuyển nhượng từ ông Võ Hoàng L và bà Huỳnh Thị Thanh T5. Năm 2011, ông H chuyển nhượng lại diện tích đất trên cho bà O. Ngày 06/11/2019, bà O lập tờ khai về nguồn gốc sử dụng nhà đất được Ủy ban nhân dân phường B xác nhận sử dụng đất từ năm 2011 và không có tranh chấp. Như vậy, nhà đất được bà O sử dụng ổn định và không nhận được bất cứ thông báo nào từ chính quyền địa phương về việc quy hoạch đất. Ủy ban nhân dân quận B không chứng minh được diện tích đất trên đã được ông H hiến cho Nhà nước; hơn nữa, phần diện tích 10m^2 đất bị thiếu cũng chưa được xác minh, làm rõ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà O, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử sơ thẩm lại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B trình bày:

Việc bồi thường, hỗ trợ về nhà đất đối với bà Nguyễn Thị Kim O đã được Ủy ban nhân dân quận B thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà O, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H trình bày: Thống nhất với quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B; bảo lưu ý kiến đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Việc bồi thường, hỗ trợ đối với nhà đất của bà O khi bị thu hồi đã được Ủy ban nhân dân quận B thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành

phố H. Vì vậy, các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H là hợp pháp. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim O đại diện nộp trong hạn luật định, đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, những người tham gia tố tụng được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

[3] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

[4] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim O như sau:

[4.1] Ngày 30/6/2022, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 2854/QĐ-UBND thu hồi diện tích 92,7m^2 đất ở thuộc một phần thửa đất số 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B do bà Nguyễn Thị Kim O đứng tên chủ sử dụng đất. Ngày 08/12/2022, Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6312/QĐ-UBND điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về thu hồi 89,9m² đất thuộc một phần thửa đất 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 6318/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ bà Nguyễn Thị Kim O với tổng số tiền là 441.212.000 đồng.

[4.2] Hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 06/3/2008, ông Võ Hoàng L - bà Huỳnh Thị Thanh T5 được Ủy ban nhân dân quận B cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích 100m^2 đất trồng lúa; sau đó được cập nhật sang tên ông Trần Minh H ngày 04/6/2008. Tại thời điểm này, Dự án nâng cấp mở rộng đường số F, phường B B năm 2007-2008 được thực hiện theo chủ trương "Nhà nước và Nhân dân cùng làm, trong đó người dân hiến đất, Nhà nước đầu tư hạ tầng", trong số những hộ hiến đất làm đường có hộ ông Trần Minh H. Khi hộ ông H hiến đất được Ủy ban nhân dân phường B B xác nhận bằng Thông báo số 899/UBND ngày 08/7/2008 mà theo đó chấp thuận cho hộ ông H được xây dựng nhà tạm do đất bị ảnh hưởng trong Dự án nâng cấp mở rộng đường số F. Tuy nhiên, trong khi dự án chưa được triển khai thì ngày 21/02/2011, ông H lại tiến

hành chuyển nhượng đất cho bà O. Như vậy, việc chuyển nhượng đất của ông H trong trường hợp này là không hợp pháp.

[4.3] Thực hiện Dự án đầu tư công trình xây dựng mới Trường Tiểu học H1 theo Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận B, ngày 13/9/2022 Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 4192/QĐ-UBND điều chỉnh toạ độ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 06/3/2008, đính kèm bản vẽ sơ đồ nhà đất, trong đó thể hiện đất là 89,9m^2; còn 10,1m^2 đất hiện trạng thuộc đường số F, phường B B.

[4.4] Ngày 08/12/2022, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 6312/QĐ-UBND điều chỉnh một phần nội dung của Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về thu hồi phần đất do bà O sử dụng có diện tích 89,9m^2 thuộc một phần thửa 1044, tờ bản đồ số 10, Bộ địa chính xã B, quận B (theo tài liệu 02/CT-UB) tương ứng một phần thửa 305, tờ bản đồ số 127 (TL-2005) Bộ địa chính phường B, quận B, theo Bản đồ hiện trạng vị trí đất số 18/AD do Công ty TNHH T6 Đ lập ngày 08/01/2020.

[4.5] Cùng ngày, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 6318/QĐ-UBND về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 2148/PA-HĐBT ngày 08/12/2022 đối với nhà đất của bà O bị ảnh hưởng trong dự án, thay thế Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ số 2875/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, cụ thể như sau:

Về loại đất bồi thường: Đất trồng lúa (89,9m^2 x 4.800.000 = 438.712.000 đồng) theo mục đích sử dụng được ghi nhận trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 06/3/2008; nhận chuyển nhượng theo Hợp đồng số 002001 ngày 21/02/2011; Quyết định số 4192/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về điều chỉnh tọa độ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về đơn giá bồi thường: Áp dụng theo đơn giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm vị trí 1, khu vực 1, tiếp giáp đường số F trong phạm vi 200m, phường B, quận B, được Ủy ban nhân dân Thành phố H phê duyệt tại Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 11/6/2021.

Nhà xây dựng không phép (xây dựng tạm, cam kết tháo dỡ không nhận bồi thường theo Thông báo số 899/UBND ngày 8/7/2008), tạo lập sau ngày 01/7/2006, không chiết tính bồi thường, hỗ trợ theo điểm d khoản 2 Điều 20 của Quy định kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 18/3/2020.

Bồi thường, hỗ trợ trang thiết bị (giếng khoan sâu 35m): 01 cái x 2.500.000 = 2.500.000 đồng theo điểm đ khoản 6 Điều 26 của Quy định kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018.

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ theo Phương án số 2148/PA-HĐBT ngày 08/12/2022 là 441.212.000 đồng.

[4.6] Như vậy, việc bồi thường, hỗ trợ đối với nhà đất của bà O khi bị thu hồi đã được Ủy ban nhân dân quận B thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Vì vậy, việc bà O khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính nêu trên là không có căn cứ.

[4.7] Do xác định các quyết định hành chính được ban hành đúng pháp luật nên quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H cũng đều là hợp pháp. Bà O yêu cầu hủy các quyết định giải quyết khiếu nại là không có cơ sở.

[4.8] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Kim O kháng cáo nhưng không xuất trình được chứng cứ mới có giá trị pháp lý làm thay đổi nội dung, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm nên không có cơ sở xem xét, chấp nhận.

[5] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh; không chấp nhận quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim O là người cao tuổi nên được miễn theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm số 498/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim O; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 498/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng: Luật Đất đai năm 2013; Luật Khiếu nại năm 2012 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim O về:

Hủy Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về thu hồi đất do bà Nguyễn Thị Kim O sử dụng để thực hiện dự án đầu tư công trình xây dựng mới Trường Tiểu học H1;

Hủy Quyết định số 6312/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 30/6/2022;

Hủy Quyết định số 6318/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với bà Nguyễn Thị Kim O;

Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 5125/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B;

Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 5715/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim O đề nghị hủy Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân quận B về phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án đầu tư công trình xây dựng mới Trường Tiểu học H1 và buộc Ủy ban nhân dân quận B có trách nhiệm chi trả tiền thuê nhà là 52.000.000 đồng tính từ ngày 01/7/2024 đến ngày 01/8/2025 do ảnh hưởng trực tiếp không được bố trí tái định cư theo đúng quy định pháp luật.

3. Về án phí:

3.1. Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim O được miễn án phí. Hoàn trả lại cho bà O số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0004953 ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự (nay là Thi hành án dân sự) Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim O được miễn.

- Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm số 498/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ Pháp chế và Quản lý Khoa học;
- Viện CT & KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HSVA - NTCL

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Mạnh Cường